

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2023/HS-ST

Ngày 11 - 7 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Văn Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Thanh, bà Trịnh Lan Anh.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thu Phương - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Bà Đinh Thị Như Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 104/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Quàng Văn M, sinh ngày 12/9/1992 tại huyện TC, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản B (trước là bản Bai B), xã T, huyện TC, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Quàng Văn P và bà Tòng Thị D; có vợ là Lò Thị M và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2022 đến nay, có mặt.

- *Bị hại:* Anh Lò Văn U, sinh năm 1992; địa chỉ: Bản C, xã T, huyện TC, tỉnh Sơn La; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Quàng Văn P, sinh năm 1967; địa chỉ: Bản C, xã Chiềng L, huyện TC, tỉnh Sơn La; có mặt.

+ Chị Lò Thị M, sinh năm 1994; địa chỉ: Bản Bai, xã T, huyện TC, tỉnh Sơn La; có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Quàng Văn C, sinh năm 1991; địa chỉ: Bản C, xã Chiềng L, huyện TC, tỉnh Sơn La; có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 15/9/2022, Quảng Văn M, Quảng Văn C và Lò Văn U (*U là người bị khuyết tật, liệt cánh tay trái*) đến uống bia tại quán nhà ông Lò Văn DU (vợ là Lò Thị Khở) tại bản Cang, xã Chiềng Ly, huyện TC, tỉnh Sơn La. Sau khi uống bia được một lúc, M đi vệ sinh, U hỏi C về số tiền M nhận sơn tường cho nhà C, U nói với C: *“Tiền sơn làm nhà bạn nếu tôi làm thì hết mười hai triệu bảy trăm”*, M quay lại thì nghe U nói không đúng về số tiền M đã mua sơn, giảm giá thấp hơn, cạnh tranh xấu để C thuê U làm mà không thuê M nữa. M đi đến chỉ tay vào mặt U nói *“Mẹ mày thẳng què, hôm qua mày bảo là mua sơn 13.700.000 đồng, hôm nay mày lại nói là 12.700.000 đồng, mày thích thì công trình này tao cho mày làm luôn”*. M ném chiếc điện thoại vào mặt U và quay sang nói với C *“Anh em không tin nhau cứ hỏi đi hỏi lại, tốt nhất mày và U tự làm đi, tao không làm nữa”*. Sau đó, M điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26H5 – 8527 đi về nhà C (cách quán DU khoảng 900m) lấy dụng cụ sơn và sổ sách rồi quay lại chỗ U và C. M gọi C, U ra xem sổ sách ghi tiền sơn. M nói với U *“Mẹ mày, mày xem sổ đi, sổ sách đã ghi thế này rồi, mày thích thì tao cho mày làm, đồ đạc tao lấy hết rồi”*. U bực mình vì bị M chửi và ném điện thoại vào mặt nên đòi M tiền công, M nói với U *“Hôm qua ứng 600.000 đồng, hôm nay lại thanh toán, chủ nhà chưa cho, lấy gì mà thanh toán”*, rồi M dùng tay phải cầm quyền sở đập 02 phát vào mặt U, thấy vậy C kéo M ra, còn U bỏ đi vệ sinh. Khi U đi qua khu vực bếp nhà DU thì nhìn thấy 01 con dao dài 30cm (dạng dao tông có chuôi bằng sắt) cài trên giá treo tường cạnh cửa sổ bếp. U rút dao ra và cài vào trong cạp quần phía bên phải để phòng thân rồi đi vào trong quán ngồi. C đi vào nói chuyện với U: *“Thôi mày nhịn đi, nó khác thế, nó say quá rồi”*, U nói *“Nếu lần này nó đánh nữa thì tao không nhịn nữa, tao cầm dao đây rồi”*, U kéo áo lên cho C nhìn thấy con dao. Thấy vậy C nói *“Thôi nhịn đi”*, rồi C đi ra ngồi lên phía sau xe mô tô do M cầm lái để đi về. Do thấy U và M cãi nhau trong quán nên bà Khở (vợ DU) bảo U đi ra ngoài giải quyết, U đi ra phía trước cửa quán thấy M nên U nói: *“Thế tiền công mấy hôm trước anh đi làm thì đưa cho anh luôn đi”*, M nói *“Đây tiền đây, chủ nhà chưa cho, mày xem sổ đi”*; M cầm cuộn băng dính trên tay phải giơ về phía mặt U và nói *“Tao đánh vào mặt mày bây giờ”*; U nói *“Mày giỏi thì mày đánh tao đi”*. M liền đập cuộn băng dính vào má bên trái U, làm cuộn băng dính rơi xuống đất. U lùi về phía sau một bước, tay phải rút con dao tông ra và chém liên tiếp 02 phát vào đầu M. M bỏ chạy thì bị ngã. U cầm dao chém tiếp phát thứ 03 thì M dơ tay phải lên đỡ nên bị dao chém trúng vào ngón trỏ và cẳng tay phải của M. M giằng dao làm U bị ngã nằm sấp dưới đất, tay phải co lên trước ngực (tay trái U bị liệt), tay trái M giữ vai trái của U, tay phải cầm dao chém 04 phát theo chiều từ trên xuống dưới, từ phải qua trái vào phía sau đầu U. M tiếp tục chém phát thứ 5 vào đầu U thì U đưa tay phải vòng ra phía sau đầu đỡ nên lưỡi dao trúng vào mặt ngoài cẳng tay phải của U. C lao vào can ngăn lôi kéo M ra, U ngồi dậy thì bị M chém tiếp phát thứ 6 trúng vào vùng sống lưng của U. C tiếp tục lôi kéo M trong lúc giằng co con dao rơi ra khỏi tay M, C thả M ra để nhặt con dao thì M tiếp tục chạy về phía U kéo cổ áo U rồi dùng chân, tay đấm, đá vào người U, C cùng một số

người can ngăn kéo M ra, đồng thời C nhặt con dao ném vào góc vườn nhà DU. Sau đó, U được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa huyện TC và chuyển tuyến đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Sơn La điều trị. Còn M đến Phòng khám đa khoa tư nhân Bạch Mai thuộc thôn 7, xã T, huyện TC, tỉnh Sơn La xử trí khâu 2 vết thU phần mềm vùng đầu sau đó tự điều trị tại nhà. Cùng ngày, ông Lò Văn DU đã trình báo đến Công an huyện TC.

Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 15/9/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TC, tỉnh Sơn La xác định: Hiện trường là khu vực nhà ông Lò văn DU, bà Lò Thị Khỏ ở bản Cang, xã Chiềng Ly, huyện TC, tỉnh Sơn La. Phía Đông cách 50m là bản Cang, phía Tây cách 70m là đường liên bản, phía Nam cách 5m là vườn nhà bà Khỏ, phía Bắc cách 120m là nhà ông Lò Văn Định, hiện trường đã bị xáo trộn.

Hiện nhà được đổ bê tông dài 10m, sâu 1,3m, cao 2,0m. Cửa chính nhà được làm bằng kim loại rộng 3,5m, cao 2,0m là loại cửa mở hướng ra phía Bắc.

Tiếp giáp hiện nhà là khu sân bóng của bản Cang, trên mặt sân bóng trước cửa nhà dựng 01 chiếc xe mô tô BKS: 26H5-8527 đầu xe hướng vào nhà, đuôi xe hướng ra sân bóng. Từ tâm trục bánh trước về phía Tây Nam 4,0m là góc nhà phía Tây Bắc của gia đình bà Khỏ. Bên phải xe mô tô có 01 chiếc túi màu đen bằng vải.

Cách tâm trục bánh trước về phía Đông Nam 1,5m và cách nhà bà Khỏ 3,2m có 01 đám chất dịch màu đỏ sẫm và có nhiều sợi tóc nằm rải rác. Cách tâm trục bánh trước về phía Đông Nam 1,5m có 01 đám chất dịch màu đỏ sẫm trên nền đất trên diện rộng (2,2 x 2,0)m. Cách tâm vết dịch trên về phía Đông Bắc 7,0m có 01 tập giấy ăn bám dính chất dịch màu đỏ bám dính nhiều đất màu nâu đen. Cách tập giấy ăn về phía Đông Bắc 8,5m, cách nhà bà Khỏ 3,6m phát hiện 01 con dao (dài 8cm, đường kính cán dao 2,5cm, lưỡi dao dài 22cm, phần rộng nhất lưỡi dao 5cm, sống dao dày 0,15cm, trên thân dao bám dính chất dịch màu đỏ sẫm). Cách tâm trục bánh trước xe mô tô về phía Tây Nam 1,9m, phát hiện 01 đôi dép màu xanh sẫm nhãn hiệu Adidas có bám dính chất dịch màu đỏ sẫm và vết dạng sơn màu trắng. Cách cửa nhà 20cm, cách tường phía Tây 3,0m phát hiện 01 cuộn băng dính dạng hình trụ có kích thước 0,7cm, màu vàng, lõi nhựa màu trắng.

Ngày 20/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TC, tỉnh Sơn La đã cho Quảng Văn M tiến hành thực nghiệm điều tra tại hiện trường vụ án; kết quả thực nghiệm bị cáo đã diễn tả lại hành vi, động tác mà bị cáo đã thực hiện phù hợp với các vết thương để lại trên người bị hại Lò Văn U, các dấu vết và vật chứng đã thu giữ tại hiện trường vụ án.

Bệnh án số 1659 ngày 29/9/2022 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Sơn La và Bản kết luận giám định số 331/TgT ngày 10/10/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Sơn La xác định thương tích của Lò Văn U đa chấn thương, chấn thương sọ não,

vết thương phức tạp vùng da đầu, vết thương đứt gân duỗi cẳng tay phải, vết thương phần mềm vùng lưng, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên lại thời điểm giám định là 29%.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 310/TgT ngày 23/9/2023 của Trung tâm giám định Pháp y tỉnh Sơn La kết luận đối với Quàng Văn M: “Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 3%”.

Cáo trạng số 58/CT-VKS-P2 ngày 16 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Quàng Văn M về tội Giết người theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

+ Tuyên bố bị cáo Quàng Văn M phạm tội Giết người.

+ Áp dụng khoản 2 Điều 123; khoản 3 Điều 57; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Quàng Văn M từ 05 đến 06 năm tù về tội Giết người.

+ Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo M phải bồi thường tiếp số tiền còn lại cho bị hại U.

+ Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu huỷ vật chứng là con dao gây án thu tại hiện trường và các đồ dùng, vật dụng không còn giá trị sử dụng; trả lại cho người liên quan chiếc xe máy nhãn hiệu FERVOR, có Biển kiểm soát 26H5 – 8527.

+ Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Bị hại Lò Văn U: Bị hại nhất trí với Cáo trạng và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tại phiên tòa, đề nghị gia đình bị cáo M bồi thường nốt số tiền còn lại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Quàng Văn P: Xác nhận đã thỏa thuận bồi thường số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) và giúp bị cáo Quàng Văn M bồi thường cho bị hại Lò Văn U số tiền 13.400.000 đồng (Mười ba triệu bốn trăm nghìn đồng) và không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền này.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lò Thị M: Chiếc xe máy nhãn hiệu FERVOR, có biển kiểm soát 26H5 – 8527 thu giữ trong vụ án là tài sản chung của vợ chồng và là phU tiện đi lại duy nhất trong gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, trả lại gia đình chị.

- Bị cáo Quàng Văn M: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố và luận tội mà Viện kiểm sát đã quy kết, nhất trí với ý kiến của bị hại, ý kiến của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, mở lượng khoan hồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo đã dùng dao chém liên tục vào vùng hiểm yếu trên cơ thể của bị hại, có thể dẫn đến hậu quả chết người. Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng M bằng các căn cứ sau:

- Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, 01 file video trích xuất từ camera gia đình ông Lò Văn DU ngày 15/9/2022; Biên bản thực nghiệm điều tra lập ngày 20/10/2022 đều ghi nhận sự việc dùng dao chém nhau giữa Quàng Văn M và Lò Văn U; Biên bản khám nghiệm hiện trường lập hồi 16 giờ 15 phút ngày 15/9/2022, xác định nơi xảy ra vụ án thuộc khu vực trước cửa nhà bà Lò Thị Khỏ, tại bản Cang, xã Chiềng Ly, huyện TC, tỉnh Sơn La; thu giữ tại hiện trường nhiều chất dịch màu đỏ sẫm, 01 con dao bằng kim loại, mũi tù, lưỡi dao sắc; Biên bản nhận dạng lập đối với M và U đều xác nhận con dao thu tại hiện trường là hung khí đã sử dụng để gây thU tích; tại Bản kết luận giám định pháp y về ADN số 433/22/TC-ADN ngày 21/9/2022 của Viện Pháp y quốc gia kết luận các chất dịch màu đỏ sẫm thu tại hiện trường đều là máu, vết máu trên con dao thu giữ tại hiện trường trùng khớp với ADN của U và M.

- Hồ sơ bệnh án của Lò Văn U tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Sơn La xác định U vào viện ngày 15/9/2022, trong tình trạng cấp cứu đa chấn thU, chấn thU sọ não do bị chém; Kết luận giám định pháp y về thương tích số 331/TgT ngày 10/10/2022 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Sơn La kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Lò Văn U là 29%, cơ chế hình thành thương tích ở vùng đầu, lưng, tay của U là do tác động trực tiếp của vật cứng có cạnh sắc gây nên, phù hợp với vật chứng là con dao thu giữ tại hiện trường.

- Biên bản và Bản ảnh xem xét dấu vết trên thân thể đối với Quàng Văn M lập ngày 16/9/2022 xác định M có 02 vết thương rách da trên đỉnh đầu, 01 vết thU ở cẳng tay, 01 vết thương ở ngón tay và nhiều vết xây xước trên cơ thể; Kết luận giám định pháp y về thương tích số 310/TgT ngày 23/9/2022 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Sơn La kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Quàng Văn M là 03%, cơ chế hình thành thương tích tại vùng đầu, tay của

M là do tác động trực tiếp của vật cứng có cạnh sắc gây nên, phù hợp với vật chứng là con dao thu giữ tại hiện trường.

Với các căn cứ nêu trên, Cáo trạng số 58/CT-VKS-P2 ngày 16 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, truy tố bị cáo Quàng Văn M về tội Giết người theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự với khung hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] *Nhân thân*: Bị cáo Quàng Văn M là nhân dân lao động, trước lần thực hiện hành vi phạm tội này, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[3.2] *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.3] *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

Nguyên nhân xảy ra xô sát là người bị hại có hành vi dùng dao tấn công vào vùng đầu, tay của bị cáo dẫn đến bị cáo bị kích động về tinh thần nên đã tấn công lại. Sau khi xảy ra sự việc, gia đình bị cáo đã tích cực bồi thường khắc phục hậu quả với số tiền 13.400.000 đồng (Mười ba triệu bốn trăm nghìn đồng). Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị hại đều có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, bị cáo có ông nội được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhất. Do đó, bị cáo sẽ được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Bị cáo đã dùng dao tấn công liên tiếp vào vùng đầu, sống lưng của bị hại dẫn đến hậu quả gây thương tích cho bị hại, tỷ lệ tổn thương cơ thể 29%, do được những người xung quanh can ngăn và cấp cứu kịp thời nên hậu quả chết người không xảy ra nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo.

Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, nhận thức rõ việc dùng dao là hung khí nguy hiểm, có tính sát thương cao, tấn công vào vùng đầu, sống lưng là các vị trí trọng yếu trên cơ thể của bị hại, có thể dẫn đến hậu quả chết người nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện với tính chất, mức độ rất nghiêm trọng, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, bị cáo cần phải bị xử lý thích đáng nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, do đó bị cáo sẽ được xem xét thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự để áp dụng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và áp dụng Điều 57 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ mức hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, bị cáo Quảng Văn M có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung “*bị cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm, phạt quản chế hoặc cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm*” theo quy định tại khoản 4 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo M là lao động tự do, có nơi cư trú ổn định nên việc áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là không cần thiết.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Đại diện gia đình bị cáo đã thoả thuận và thống nhất với bị hại bồi thường số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng), gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 13.400.000 đồng (Mười ba triệu bốn trăm nghìn đồng), số tiền còn lại chưa bồi thường, bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường tiếp cho bị hại; ngoài khoản tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng), người bị hại không yêu cầu bồi thường thêm khoản tiền nào khác nên không xem xét.

Xét thấy, việc thoả thuận chi phí bồi thường tổn hại về sức khoẻ giữa đại diện gia đình bị cáo với bị hại là tự nguyện, không bị ai ép buộc, không vi phạm điều cấm và không trái đạo đức xã hội; số tiền bồi thường 13.400.000 đồng (Mười ba triệu bốn trăm nghìn đồng) do ông Quảng Văn P tự nguyện chi trả giúp, không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền này và được bị cáo nhất trí nên cần chấp nhận, tôn trọng sự thoả thuận của các bên và buộc bị cáo M phải bồi thường tiếp số tiền còn lại theo thoả thuận là 11.600.000 đồng (Mười một triệu sáu trăm nghìn đồng) cho bị hại.

[7] Đối với hành vi của Lò Văn U:

Bị hại Lò Văn U đã có hành vi dùng dao tấn công vào vùng đầu và tay của bị cáo, gây thU tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 3%. Tuy nhiên, xét thấy nguyên nhân bị hại dùng dao tấn công bị cáo là do trước đó, bị cáo đã liên tiếp có những vi hành động gây sự và có lời lẽ xúc phạm, kích bác dẫn đến bị hại bị kích động về tinh thần, sử dụng con dao tấn công bị cáo với mức độ, C độ lực tác động không M do U là người khuyết tật, bị liệt tay trái, U chỉ chém bừa vào bị cáo, không nhằm vào vị trí trọng yếu và không có mục đích tước đoạt tính mạng của bị cáo. Ngoài ra, bị cáo cũng đã có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho U, nên hành vi của Lò Văn U không đủ yếu tố cấu thành tội phạm và không có cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự đối với U.

Ngày 13/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TC, tỉnh Sơn La đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 6.500.000 đồng (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng) đối với Lò Văn U theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ- CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội của Chính phủ ngày 31/12/2021 là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi mà Lò Văn U đã thực hiện.

[8] Về vật chứng:

Đối với vật chứng là con dao dùng để gây án, quyền sở, cuộn băng dính, các mẫu vật và quần, áo dính máu thu giữ tại hiện trường đều không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô hai bánh màu đỏ đen, nhãn hiệu FERVOR, Biển kiểm soát 26H5 – 8527 thu giữ của Quảng Văn M, là tài sản chung của vợ chồng Quảng Văn M và Lò Thị M xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho người liên quan là Lò Thị M.

[9] Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Quảng Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Trước khi mở phiên toà sơ thẩm, gia đình bị cáo và bị hại Lò Văn U đã thoả thuận được với nhau về số tiền bồi thường trách nhiệm dân sự và được ghi nhận trong hồ sơ vụ án nên bị cáo Quảng Văn M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Căn cứ Điều 123 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Quảng Văn M phạm tội “*Giết người*”.

- Căn cứ khoản 2 Điều 123; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54; Điều 15, khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Quảng Văn M 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2022.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự:

- Ghi nhận sự thoả thuận giữa đại diện gia đình bị cáo Quảng Văn M và bị hại Lò Văn U số tiền bồi thường 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

- Ghi nhận việc ông Quảng Văn P (bố của bị cáo Quảng Văn M) bồi thường cho bị hại số tiền 13.400.000 đồng (Mười ba triệu bốn trăm nghìn đồng) và không yêu cầu bị cáo M phải hoàn trả lại số tiền này.

- Bị cáo Quảng Văn M phải bồi thường tiếp số tiền còn lại cho bị hại Lò Văn U là 11.600.000 đồng (Mười một triệu sáu trăm nghìn đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, mà người phải thi hành án chậm thi hành thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm thi hành án theo Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

3.1. Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (Một) chiếc quần ngố nam màu xám ghi không nhãn hiệu, có kẻ ô

vuông màu trắng, quần bị bám dính nhiều vết sơn màu trắng và chất dịch màu nâu đỏ đã khô (nghĩ là máu), áo đã qua sử dụng.

- 01 (Một) chiếc áo phông không cổ khoét nách màu xanh, trên ngực áo có chữ Store áo bị bám dính nhiều vết sơn màu trắng và chất dịch màu nâu đỏ đã khô (nghĩ là máu), áo đã qua sử dụng.

- 01 (Một) chiếc túi xách, loại túi trống, trên túi có dòng chữ adidas, màu đỏ - đen, túi đã qua sử dụng.

- 01 (Một) đôi dép bằng nhựa cao su, loại dép lê, trên dép có dòng chữ adidas, màu xanh sẫm, kích thước 30cm x 10cm, dép đã qua sử dụng.

- 01 (Một) cuộn băng dính, dạng hình trụ, màu vàng, lõi bằng nhựa màu trắng dài 4,7cm, đường kính 11cm, cuộn băng dính đã qua sử dụng.

- 01 (Một) chiếc quần ngố nam màu trắng xám không nhãn hiệu, trên quần có bám dính chất dịch màu nâu đỏ đã khô (nghĩ là máu), quần đã qua sử dụng.

- 01 (Một) chiếc áo sơ mi dài tay, trên cổ áo có chữ VERATINO, màu nâu xám, áo bị bám dính chất dịch màu nâu đỏ đã khô (nghĩ là máu), áo bị cắt nhiều vết cắt, áo đã qua sử dụng.

- 01 (Một) chiếc P bì do Bưu điện phát hành, còn nguyên niêm P một mặt có ghi dòng chữ: “Mẫu tóc thu tại hiện trường. Ký hiệu A1”.

- 01 (Một) quyển sổ (loại vở kẻ ngang), nhãn hiệu HẢI TIẾN 80 trang, kích thước 24cm x 17cm, độ dày 0,5cm, mặt trước nền màu trắng, có hình ảnh người, có chữ BTS BAND- K.TOP NOTE BOOK”, mặt sau nền màu trắng, có hình ảnh người, chữ “BTS BAND”, đã qua sử dụng.

- 01 (Một) P bì do Công an huyện TC phát hành, còn nguyên niêm P, một mặt có ghi dòng chữ: “*Vật chứng còn lại sau giám định ADN trong vụ Quàng Văn M – Cố ý gây thU tích, xảy ra ngày 15/9/2022; 01 con dao*”.

3.2. Trả lại cho chị Lò Thị M: 01 (Một) chiếc xe mô tô hai bánh màu đỏ đen, nhãn hiệu FERVOR, xe có Biển kiểm soát 26H5 - 8527, trên thân sườn xe có dán nhãn mác có chữ WAVE α , xe có số khung: RKWCHRUM5X003592, số máy: VTTJLIP52FMH, xe đã qua sử dụng, xe có 01 gU chiều hậu, không có chìa khóa xe, thân xe trầy xước nhiều chỗ, xe không có hộp bao xích, xe không có cánh yếm, xe đã qua sử dụng, xe thu giữ của bị cáo Quàng Văn M.

Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/4/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

- Bị cáo Quàng Văn M phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Quảng Văn M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm:

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Quảng Văn M; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 11/7/2023)./.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- CQHSNV Công an tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Văn Tuyên